

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/DS- ST
Ngày: 09 - 9 - 2024
“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng,”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Giáp Trà Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Dũng

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Sang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thu Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/2024/TLST - DS ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 297/2024/QĐST- DS ngày 06 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: số B L, phường T, quận B, Hà Nội.

Người đại diện pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng giám đốc, ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T – Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh S Trà Vinh thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T: Bà Phạm Lê Ngân G – Phó giám đốc Ngân hàng N chi nhánh số 01 Trà Vinh. Địa chỉ: số H- H Q, khóm I, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Trần Thanh T1, sinh năm 1985; địa chỉ: số E, khóm A, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau:

Ngày 08/11/2016, ông Trần Thanh T1 công tác tại Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh T có văn bản đề nghị vay vốn tại Ngân hàng N chi nhánh S Trà Vinh, số tiền vay 70.000.000 đồng, mục đích vay để sửa chữa nhà. Ngày 10/11/2016, Ngân hàng N chi nhánh S Trà Vinh chấp nhận và ký kết Hợp đồng tín dụng số: 7401- LAV 201602781 thỏa thuận cho ông Trần Thanh T1 vay **số tiền** 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng chẵn), thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày 10/11/2016.

- Lãi suất tiền vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là: 8,5%/năm.
- Lãi suất điều chỉnh: 10%/năm kể từ 20/05/2017; 9%/năm từ ngày 15/7/2021 đến 31/12/2021

- Lãi suất quá hạn bằng 150% so với lãi suất vay trong hạn đã thỏa thuận
- Lãi chậm trả: 10,0%/năm
- Quá trình vay ông T1 đã trả nợ được số tiền gốc là 37.440.000 đồng, số tiền lãi đã trả đến ngày 12/7/2021 là 22.361.037 đồng.

Hiện tại ông Trần Thanh T1 đã vi phạm hợp đồng vay vốn đã ký kết với Ngân hàng N- Chi nhánh S Trà Vinh, không thực hiện trả nợ đúng hạn.

Ngân hàng N- Chi nhánh S Trà Vinh đã nhiều lần cử cán bộ đến đôn đốc nhưng ông T1 trốn tránh.

- Hiện còn nợ gốc: 32.560.000 đồng.

- Nợ lãi tính từ ngày 13/7/2021 đến ngày 09/9/2024 là .

Ngân hàng N yêu cầu Tòa án Nhân dân Thành Phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh giải quyết: Buộc ông Trần Thanh T1 hoàn trả nợ cho Ngân hàng N- Chi nhánh S Trà Vinh toàn bộ số tiền là 47.781.596 đồng. Trong đó số tiền gốc là 32.560.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 15.221.596 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 10/9/2024 đến khi thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án không có lời khai.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến dự phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Ngân hàng N yêu cầu bị đơn Trần Thanh T1 thanh toán số tiền **47.781.596 đồng**. Đây là số tiền nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 7401- LAV 201602781, ngày 10 tháng 11 năm 2016 được ký kết giữa Ngân hàng N - Chi nhánh S Trà Vinh với ông Trần Thanh T1, nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “tranh chấp về hợp đồng vay tín dụng” theo Điều 91 Luật tổ chức tín dụng, Điều 346 Bộ luật dân sự.

Xét thấy trong quá trình vay vốn từ ngày vay 10/11/2016, ông Trần Thanh T1 đã thanh toán cho Ngân hàng N - Chi nhánh S được số tiền gốc là 37.440.000 đồng, số tiền lãi đã trả đến ngày 12/7/2021 là 22.361.037 đồng, sau đó thì vi phạm hợp đồng. Hiện còn nợ Ngân hàng số tiền 32.560.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 13/7/2021 đến nay là 15.221.596 đồng.

Do đó Ngân hàng N yêu cầu bị đơn ông Trần Thanh T1 thanh toán tổng số tiền **47.781.596 đồng** và lãi phát sinh đến khi thanh toán xong nợ là có căn cứ, như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp các quy định tại Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị đơn có nghĩa vụ phải chịu toàn bộ án phí. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 71; Điều 86; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 346, Điều 349, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N.

Buộc ông Trần Thanh T1 phải trả cho Ngân hàng N số tiền **47.781.596 đồng**. Trong đó tiền nợ gốc là 32.560.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 13/7/2021 đến 09/9/2024 là 15.221.596 đồng.

Kể từ ngày 10/9/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 7401- LAV 201602781, ngày 10 tháng 11 năm 2016 được ký kết giữa Ngân hàng N- Chi nhánh S Trà Vinh với ông Trần Thanh T1

Buộc ông Trần Thanh T1 phải chịu 2.389.079 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền 1.120.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0003820 ngày 03/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP.Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Giáp Trà Giang